

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 27 /BV-VTTBYT
V/v mời chào giá

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 8 năm 2025

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức thực hiện kế hoạch Cấy vi sinh Quý III và Quý IV năm 2025, Bệnh viện kính mời các Đơn vị quan tâm vui lòng gửi Hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Nội dung: Cấy vi sinh Quý III và Quý IV năm 2025
2. Địa điểm thực hiện: 29 Phú Châu, Phường Tam Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Danh mục hàng hoá/dịch vụ: *Theo phụ lục danh mục đính kèm.*
4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 tháng
5. Hiệu lực của Hồ sơ chào giá: Tối thiểu 120 ngày.
6. Yêu cầu về chào giá: Giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các chi phí khác theo quy định.
7. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: đến hết ngày 25/ 08 /2025, các báo giá sau ngày này sẽ không được xem xét.
8. Quy định về tiếp nhận thông tin và Hồ sơ chào giá.

Quý Công ty vui lòng gửi Hồ sơ chào giá:

- Qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp: Bản giấy có thể hiện rõ thời gian và hiệu lực của hồ sơ, ký tên, đóng dấu gửi về địa chỉ: Phòng Vật tư, thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức.

- Địa chỉ: 29 Phú Châu, Phường Tam Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Qua mail: file mềm Bảng báo giá về email: bvtptd.vttb@gmail.com

Người phụ trách: Đinh Văn Hoàng – Phòng Vật tư, thiết bị y tế

Số điện thoại: 0983 410 392

9. Yêu cầu khác

Hồ sơ chào giá bao gồm các tài liệu sau:

- Thư chào giá, Bảng báo giá của Công ty (có ký tên, đóng dấu, có thời gian và hiệu lực).
- Catalogue/tài liệu thể hiện hình ảnh sản phẩm, thông số kỹ thuật của sản phẩm chào giá và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.
- Đăng ký kinh doanh (bản sao)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

Lưu: VT, P.VTTBYT (H,2b)

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BS. CKII. Hoàng Văn Dũng

PHỤ LỤC

Cây vi sinh quý III và quý IV năm 2025

(Đính kèm Thư mời báo giá số /BV-VTTBYT ngày tháng năm 2025
của Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức)

Quý III/2025

Loại mẫu: Nước rửa tay diệt trùng và nước uống từ máy lọc nước					
STT	KHOA	NỘI DUNG		ĐVT	SL
1	Gây mê hồi sức	Nước rửa tay diệt trùng 1,3,5,7		Mẫu	04
2	Răng Hàm mặt	Nước rửa tay diệt trùng		Mẫu	01
3	Thăm dò chức năng	Nước rửa tay diệt trùng bồn 1, bồn 2		Mẫu	02
4	Tai mũi họng	Nước rửa tay diệt trùng		Mẫu	01
TỔNG:				Mẫu	08
Loại mẫu: Nước RO dùng cho chạy thận nhân tạo					
STT	KHOA	CHỈ SỐ XN	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Nội thận – thận nhân tạo	Tổng số vi sinh vật (hệ thống sạch và nhiễm)	Sau màng RO1	Mẫu	02
			Sau màng RO2	Mẫu	02
			Máy chạy thận nhân tạo thường	Mẫu	02
			Đường hồi về bồn hoàn lưu	Mẫu	02
			Bồn thành phẩm	Mẫu	02
		Nồng độ Endotoxin (hệ thống sạch và nhiễm)	Máy chạy thận nhân tạo thường	Mẫu	02
			Đường về bồn hoàn lưu	Mẫu	02
			Bồn thành phẩm	Mẫu	01
TỔNG :				Mẫu	15



Quý IV/2025

Loại mẫu: Nước rửa tay diệt trùng và nước uống từ máy lọc nước				
STT	KHOA	NỘI DUNG	ĐVT	SL
1	Gây mê hồi sức	Nước rửa tay diệt trùng 2,4,6,8	Mẫu	04
2	Răng Hàm mặt	Nước rửa tay diệt trùng	Mẫu	01
3	Thăm dò chức năng	Nước rửa tay diệt trùng bồn 1, bồn 2	Mẫu	02
4	Tai mũi họng	Nước rửa tay diệt trùng	Mẫu	01
5	Hồi sức tim mạch	Nước rửa tay diệt trùng	Mẫu	01
		Nước uống từ máy lọc nước	Mẫu	01
6	Hồi sức tích cực và chống độc	Nước rửa tay diệt trùng	Mẫu	01
		Nước uống từ máy lọc nước	Mẫu	03
7	Sân	Nước diệt trùng tắm bé bồn khu C, D	Mẫu	02
		Nước rửa tay diệt trùng	Mẫu	01
		Nước uống từ máy lọc nước	Mẫu	02
8	Hồi sức tích cực Nhi- Sơ sinh	Nước rửa tay diệt trùng	Mẫu	01
		Nước uống từ máy lọc nước	Mẫu	01
9	Chấn thương chỉnh hình	Nước uống từ máy lọc nước	Mẫu	01
10	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Nước rửa tay diệt trùng	Mẫu	01
11	Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Nước rửa tay diệt trùng	Mẫu	01
12	Phòng khám Linh Tây	Nước rửa tay diệt trùng	Mẫu	01
		Nước sinh hoạt (8 chỉ tiêu A theo QCVN01-1:2018/BYT)	Mẫu	01
14	Phòng khám Linh Xuân	Nước rửa tay diệt trùng	Mẫu	01
		Nước sinh hoạt (8 chỉ tiêu A theo QCVN01-1:2018/BYT)	Mẫu	01
15	Bệnh viện	Nước sinh hoạt bệnh viện (8 chỉ tiêu A theo QCVN01-1:2018/BYT)	Mẫu	01
TỔNG			Mẫu	29

Loại mẫu: Nước RO dùng cho chạy thận nhân tạo					
STT	KHOA	CHỈ SỐ XN	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG
1	Nội thận – thận nhân tạo	Tổng số vi sinh vật (hệ thống sạch và nhiễm)	Sau màng RO1	Mẫu	02
			Sau màng RO2	Mẫu	02
			Máy chạy thận nhân tạo thường	Mẫu	02
			Đường hồi về bồn hoàn lưu	Mẫu	02
		Nồng độ Endotoxin (hệ thống sạch và nhiễm)	Máy chạy thận nhân tạo thường	Mẫu	02
			Đường về bồn hoàn lưu	Mẫu	02
		Hóa Lý	Hóa lý	Mẫu	01
TỔNG :				Mẫu	13

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



BS CKII. Hoàng Văn Dũng

